

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 24-01-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Truyền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoà
2. Bà Trần Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Dư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 392/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn G, sinh năm 1983; tại: Huyện PM, tỉnh BÐ; nơi cư trú: Thôn QN, xã MC, huyện PM, tỉnh BÐ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q và bà Đặng Thị L; có vợ (đã ly hôn) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh BÐ tuyên phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản theo Bản án số 15/2006/HSST ngày 23/02/2006; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/9/2021 chuyển sang tạm giam từ ngày 20/9/2021, bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Mỹ, có mặt:

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn CKT, xã ML, huyện PM, tỉnh BÐ; vắng mặt.

Phạm Trung T, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn XP, xã MA, huyện PM, tỉnh BD; vắng mặt.

Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn VA, xã MC, huyện PM, tỉnh BD; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 16/9/2021, Công an huyện Phù Mỹ tuần tra tại khu vực chợ TT thuộc thôn VA, xã MC, huyện PM phát hiện Nguyễn Minh T (sinh năm 1999) và Phạm Trung T (sinh năm 1996) có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, thu giữ trên người T 01 gói nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu nghi là ma túy. Quá trình làm việc, T khai nhận mua số ma túy này của Phạm Văn G để sử dụng. Sáng ngày 17/9/2021, Phạm Văn G đến UBND xã MC đầu thú về hành vi bán ma túy trái phép cho Nguyễn Minh T.

Quá trình điều tra xác định: chiều ngày 16/9/2021, Phạm Văn G ra phường BS, thị xã HN mua 1.000.000 đồng ma túy đá của một đối tượng không rõ lai lịch để về sử dụng. Khoảng 20 giờ cùng ngày, G và Nguyễn Hồng Q (sinh năm 1993) trú cùng thôn đang chơi ma túy tại nhà của G ở QN, MC, PM thì Nguyễn Minh T điện thoại cho G hỏi còn ma túy không bán cho T 500.000 đồng. G đồng ý sau đó T chuyển tiền vào tài khoản của G và lên nhà G lấy ma túy. Khi về sử dụng thì T phát hiện số ma túy đã mua là giả nên nhắn tin cho G hỏi: Tại sao đưa ma túy giả thì G đồng ý đổi lại ma túy khác cho T. Khoảng 23 giờ cùng ngày T cùng với Phạm Trung T đi xe máy đến nhà G để đổi lại gói ma túy thật. Trên đường đi về T lấy một ít sử dụng một mình, số còn lại thì bỏ trong túi áo khoác và khi đi đến khu vực chợ TT thuộc thôn VA, xã MC thì bị lực lượng Công an đi tuần tra phát hiện đưa về trụ sở làm việc.

Ngoài ra, tối ngày 16/9/2021, Nguyễn Hồng Q đến nhà G chơi thì thấy trong nhà G có sẵn ma túy và dụng cụ nên Q tự đến sử dụng cùng G. G và Nguyễn Hồng Q khai nhận: giữa G và Q là bạn bè, cùng nghiện ma túy, cả hai thường sử dụng chung ma túy với nhau. G sử dụng nhà ở của mình, ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy để G và Q làm địa điểm sử dụng ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 285/PC09 ngày 20/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận: 01 bao nilon thu giữ trên người Nguyễn Minh T là Methaphetamin có tổng trọng lượng là 0,0040gam.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bao nilon thu giữ trên người Nguyễn Minh T, bên trong là Methaphetamin có tổng trọng lượng là 0,0040gam. Đã sử dụng

phân tích hết trong quá trình giám định; 01 cân tiểu ly hiệu Power CR 2032*1, kích thước (7,5x4)cm; 33 ống thủy tinh được bó bao xung quanh bằng giấy báo; 01 bình ga mini hiệu Max Vina; 01 đầu khò hiệu NaMilux; 01 bì nylon hàn kín kích thước (09x06)cm bên trong có 2 bì nylon hàn kín nẹp miệng kích thước và hình dáng giống nhau là (6,5x04)cm; 01 dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy đá; 04 quẹt ga đã qua sử dụng; 04 mẫu nylon cứng kích thước (4,5x03)cm; 06 quẹt ga chưa qua sử dụng, 01 kéo inox, 02 ống hút nhựa được cắt xéo một đầu có chiều dài từng ống là 6,5cm và 3,5cm; 01 ống nhựa màu đen cắt nhọn 01 đầu có chiều dài 16cm, 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

01 điện thoại có phím bấm hiệu Masstel; 01 điện thoại có màn hình cảm ứng màu xám hiệu Samsung; 01 điện thoại màn hình cảm ứng, màu đen hiệu Iphone.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 13/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Phạm Văn G ra trước Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố, nêu luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Phạm Văn G từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù;

- Áp dụng điểm khoản 1 Điều 256; điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Phạm Văn G từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015; Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Phạm Văn G phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 bao nylon thu giữ trên người Nguyễn Minh T, bên trong là Methaphetamin có tổng trọng lượng là 0,0040gam. Đã sử dụng phân tích hết trong quá trình giám định; 01 cân tiểu ly hiệu Power CR 2032*1, kích thước (7,5x4)cm; 33 ống thủy tinh được bó bao xung quanh bằng giấy báo; 01 bình ga mini hiệu Max Vina; 01 đầu khò hiệu NaMilux; 01 bì nylon hàn kín kích thước (09x06)cm bên trong có 2 bì nylon hàn kín nẹp

miệng kích thước và hình dáng giống nhau (6,5x04)cm; 01 dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy đá; 04 quẹt ga đã qua sử dụng; 04 mẫu nilon cứng kích thước (4,5x03)cm; 06 quẹt ga chưa qua sử dụng, 01 kéo inox, 02 ống hút nhựa được cắt xéo một đầu có chiều dài từng ống là 6,5cm và 3,5cm; 01 ống nhựa màu đen cắt nhọn 01 đầu có chiều dài 16cm.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Đối với 01 điện thoại có màn hình cảm ứng màu xám hiệu Samsung; 01 điện thoại màn hình cảm ứng, màu đen hiệu Iphone. Không phải là vật chứng của vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu nên không xét.

Đối với đối tượng mà Phạm Văn G khai mua ma túy của một người không rõ lai lịch ở phường BS, thị xã HN, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ đã xác minh nhưng không xác định được lai lịch của đối tượng này nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Minh T có hành vi tàng trữ 0,0040 gam ma túy Methamphetamine, chưa đủ định lượng, T không có tiền án, tiền sự về các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251, 252 Bộ luật Hình sự nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không xét.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên; không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Mỹ, Điều tra viên, Cán bộ điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cùng các chứng cứ thể hiện tại hồ sơ với Cáo trạng của Viện kiểm sát là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ căn cứ kết luận:

Chiều ngày 16/9/2021, Phạm Văn G ra phường BS, thị xã HN mua 1.000.000 đồng ma túy đá của một đối tượng không rõ lai lịch để về sử dụng.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, G và Nguyễn Hồng Q đang chơi ma túy tại nhà của G thì Nguyễn Minh T điện thoại cho G hỏi còn ma túy không bán cho T 500.000 đồng. G đồng ý sau đó T chuyển tiền vào tài khoản của G và lên nhà G lấy ma túy. Khi về sử dụng thì T phát hiện số ma túy đã mua là giả nên nhắn tin cho G hỏi: Tại sao đưa ma túy giả thì G đồng ý đổi lại ma túy khác cho T. Khoảng 23 giờ cùng ngày T cùng với Phạm Trung T đi xe máy đến nhà G để đổi lại gói ma túy thật. Trên đường đi về T lấy một ít sử dụng một mình, số còn lại thì bỏ trong túi áo khoác và khi đi đến khu vực chợ TT thuộc thôn VA, xã MC thì bị lực lượng Công an đi tuần tra phát hiện đưa về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc, T khai nhận mua số ma túy này của Phạm Văn G để sử dụng.

Sáng ngày 17/9/2021, Phạm Văn G đến UBND xã MC đầu thú về hành vi bán ma túy trái phép cho Nguyễn Minh T.

Ngoài ra, tối ngày 16/9/2021, Nguyễn Hồng Q đến nhà G chơi thì thấy trong nhà G có sẵn ma túy và dụng cụ nên Q tự đến sử dụng cùng G. Giữa G và Q là bạn bè, cùng nghiện ma túy, cả hai thường sử dụng chung ma túy với nhau. G sử dụng nhà ở của mình, ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy để G và Q làm địa điểm sử dụng ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 285/PC09 ngày 20/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận: 01 bao nilon thu giữ trên người Nguyễn Minh T là Methaphetamin có tổng trọng lượng là 0,0040gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn G đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Phạm Văn G về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương, gây ra các tệ nạn xã hội. Xét cần thiết phải lên một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có đủ thời gian cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội; đồng thời có tính răn đe, phòng ngừa chung cho những kẻ có hành vi tương tự.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội tự thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về nhân thân: Năm 2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định tuyên phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2006/HSST ngày 23/02/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Phạm Văn G phạm 02 tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” nên bị cáo phải chịu tổng hợp hình phạt của hai tội trên theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự.

[7] Vật chứng của vụ án:

01 điện thoại di động hiệu Nokia. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 cân tiểu ly hiệu Power CR 2032*1, kích thước (7,5x4)cm; 33 ống thủy tinh được bó bao xung quanh bằng giấy báo; 01 bình ga mini hiệu Max Vina; 01 đầu khò hiệu NaMilux; 01 bị nylon hàn kín kích thước (09x06)cm bên trong có 2 bì nylon hàn kín nẹp miệng kích thước và hình dáng giống nhau (6,5x04)cm; 01 dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy đá; 04 quẹt ga đã qua sử dụng; 04 mẫu nylon cứng kích thước (4,5x03)cm; 06 quẹt ga chưa qua sử dụng, 01 kéo inox, 02 ống hút nhựa được cắt xéo một đầu có chiều dài từng ống là 6,5cm và 3,5cm; 01 ống nhựa màu đen cắt nhọn 01 đầu có chiều dài 16cm. Đây là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, cất lưu hành và vật không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại có màn hình cảm ứng màu xám hiệu Samsung; 01 điện thoại màn hình cảm ứng, màu đen hiệu Iphone. Không phải là vật chứng của vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu nên không xét.

[8] Đối với đối tượng mà Phạm Văn G khai mua ma túy của một người không rõ lai lịch ở phường BS, thị xã H N, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Mỹ đã xác minh nhưng không xác định được lai lịch của đối tượng này nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Minh T có hành vi tàng trữ 0,0040 gam ma túy Methamphetamine, chưa đủ định lượng, T không có tiền án, tiền sự về các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251, 252 Bộ luật Hình sự nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không xét.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình

sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Phạm Văn G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn G phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn G 30 (ba mươi) tháng tù.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 256; các điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn G 30 (ba mươi) tháng tù.

3. Về tổng hợp hình phạt: Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015. Buộc bị cáo Phạm Văn G phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 60 (sáu mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam trước (ngày 17/9/2021).

4. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 cân tiểu ly hiệu Power CR 2032*1, kích thước (7,5x4)cm; 33 ống thủy tinh được bó bao xung quanh bằng giấy báo; 01 bình ga mini hiệu Max Vina; 01 đầu khò hiệu NaMilux; 01 bị nilon hàn kín kích thước (09x06)cm bên trong có 2 bì nilon hàn kín nẹp miệng kích thước và hình dáng giống nhau (6,5x04)cm; 01 dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy đá; 04 quẹt ga đã qua sử dụng; 04 mẫu nilon cứng kích thước (4,5x03)cm; 06 quẹt ga chưa qua sử dụng, 01 kéo inox, 02 ống hút nhựa được cắt xéo một đầu có chiều dài từng ống là 6,5cm và 3,5cm; 01 ống nhựa màu đen cắt nhọn 01 đầu có chiều dài 16cm.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/12/2021, giữa Công an huyện Phù Mỹ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn G phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND H. Phù Mỹ;
- Công an H. Phù Mỹ;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS H. Phù Mỹ;
- Lưu VP- HSVA;
- THA phạt tù.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Truyền